

Số: 341 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố mới Danh mục thủ tục hành chính
và phê duyệt Quy trình nội bộ lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc
phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 68/TTr-STP ngày 08 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **10** (mười) thủ tục hành chính (TTHC) và phê duyệt **10** (mười) quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2023 và Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới, bãi bỏ Danh mục TTHC và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai Danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa; Danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp nội dung TTHC cho Bộ phận Một cửa và niêm yết, công khai TTHC theo quy định. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC
TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số 341 /QĐ-UBND ngày 15 /3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Mức độ cung cấp dịch vụ	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục cấp thẻ công tác viên trợ giúp pháp lý (2.000587)	Một phần	07 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.
02	Thủ tục cấp lại thẻ công tác viên trợ giúp pháp lý (2.000518)	Một phần	07 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của
03	Thủ tục yêu cầu trợ	Một phần	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp bổ giấy tờ, tài liệu chứng	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của

	giúp pháp lý (2.000829)		<p>minh là người được trợ giúp pháp lý đối với trường hợp thụ lý ngay vụ việc trợ giúp pháp lý, cụ thể như sau:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi vụ việc trợ giúp pháp lý được thụ lý, người yêu cầu trợ giúp pháp lý có trách nhiệm cung cấp, bổ sung các giấy tờ chứng minh là người được trợ giúp pháp lý. Trường hợp người được trợ giúp pháp lý cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc trường hợp bất khả kháng thì thời hạn bổ sung giấy tờ, tài liệu là 10 ngày làm việc, kể từ khi vụ việc trợ giúp pháp lý được thụ lý.</p>	pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh			dịch vụ công	<p>Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.</p> <p>- Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư</p>
04	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý (2.001680)	Một phần	<p>Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	<p>- Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư</p>

05	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý (2.001687)	Một phần	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	<p>pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.</p> <p>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.</p>
06	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý (2.000592)	Một phần	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;</p> <p>- Thông tư số 12/2018/TT-BTP</p>

			nại. - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.	nước tỉnh Trà Vinh				ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;
07	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư (2.000977)	Một phần	- Trên cơ sở thông báo lựa chọn luật sư, luật sư nộp hồ sơ về Trung tâm (thời hạn nộp hồ sơ được quy định cụ thể trong thông báo lựa chọn luật sư; bảo đảm thời hạn tối thiểu là 20 ngày, tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày thông báo được đăng tải). - Tổ đánh giá luật sư (Trung tâm TGPL) hoàn thành việc đánh giá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Không	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính	- Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.
08	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (1.001233)	Một phần	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Công dịch vụ công	- Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của

09	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (2.000840)	Một phần	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
10	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật 2.000970	Một phần	- Trên cơ sở thông báo lựa chọn tổ chức, tổ chức nộp hồ sơ về Sở Tư pháp (thời hạn nộp hồ sơ được quy định cụ thể trong thông báo lựa chọn tổ chức; bảo đảm thời hạn tối thiểu là 20 ngày, tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày thông báo được đăng tải). - Tổ đánh giá hoàn thành việc đánh giá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh	Không	Sở Tư pháp	Nộp hồ sơ trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công	Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

Phụ lục II**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP***(Kèm theo Quyết định số 341 /QĐ-UBND ngày 15 /3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)***1. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	36 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	12 giờ			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

2. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	36 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	08 giờ			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

3. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý

a) Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: Thực hiện ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
----------------	------------------	-----------------	-------------------	--------------------	-----------	----------	---------

<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Nghiệp vụ, Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	Không tính thời gian			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	Không tính thời gian			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	Không tính thời gian			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định cử người thực hiện trợ giúp pháp lý	Không tính thời gian			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

b) Trường hợp hồ sơ phải bổ sung giấy tờ, tài liệu

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Nghiệp vụ, Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			

<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ.	16 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	16 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định cử người thực hiện trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

c) Trường hợp hồ sơ phải bổ sung giấy tờ, tài liệu (người được trợ giúp pháp lý cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc trường hợp bất khả kháng)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Nghiệp vụ, Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	36 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	36 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định cử người thực hiện trợ giúp pháp lý	04 giờ			

<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			
---------------	----------------------------	---	-------------------------	----------------------	--	--	--

4. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: Thực hiện ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	Không tính thời gian			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	Không tính thời gian			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	Không tính thời gian			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định không tiếp tục thực hiện trợ giúp pháp lý	Không tính thời gian			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

5. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	08 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	08 giờ			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định thay thế người thực hiện trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

6. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý

a) Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
----------------	------------------	-----------------	-------------------	--------------------	-----------	----------	---------

<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	08 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	08 giờ			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Ký Quyết định giải quyết khiếu nại	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

b) Đối với Giám đốc Sở Tư pháp

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc x 08 giờ = 56 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Văn phòng Sở Tư pháp	Văn thư	- Tiếp nhận hồ sơ khiếu nại và sổ - Chuyển hồ sơ Lãnh đạo Sở.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Ban Giám đốc Sở	Giám đốc Sở	Phê duyệt hồ sơ chuyên Phòng HC&BTTP xử lý	04 giờ			

<i>Bước 3</i>	Phòng HC&BTTP	Chuyên viên phụ trách	Nghiên cứu thẩm tra hồ sơ, tham mưu xử lý. Dự thảo kết quả xử lý	40 giờ			
		Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	Xem xét, trình lãnh đạo Sở kết quả xử lý	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý, tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa – (Trung tâm Trợ giúp pháp lý, tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

7. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư

a) Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	36 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	36 giờ			

<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Thông báo kết quả lựa chọn luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

b) Trường hợp hồ sơ cần kéo dài thời gian đánh giá

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc x 08 giờ = 104 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	- Người tiếp nhận hồ sơ xem xét và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện thụ lý hoặc phải bổ sung thêm giấy tờ, tài liệu có liên quan. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên	Xử lý hồ sơ	48 giờ			
		Lãnh đạo phòng	- Duyệt hồ sơ; - Trình lãnh đạo.	48 giờ			
<i>Bước 3</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Ban lãnh đạo	Thông báo kết quả lựa chọn luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Chuyên viên Bộ phận Một cửa (Phòng Hành chính – Tổng hợp)	Trả kết quả cho cá nhân	Không tính thời gian			

8. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Luật sư	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	04 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực Luật sư	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có). - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian			

9. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
 Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Luật sư	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	04 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	04 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực Luật sư	Phê duyệt kết quả	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có). - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian			

10. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
 a) Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ.

Bước	Đơn vị thực	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Trước	Đúng	Quá
------	-------------	-----------------	-------------------	-----------	-------	------	-----

thực hiện	hiện			quy định	hạn	hạn	hạn
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng hành chính và Bộ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Luật sư	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	36 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyển trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	24 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực Luật sư	Phê duyệt kết quả	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có). - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian			

b) Trường hợp hồ sơ cần kéo dài thời gian đánh giá

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc x 08 giờ = 120 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn
-----------------------	-------------------------	------------------------	--------------------------	---------------------------	------------------	-----------------	----------------

<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp	LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Luật sư	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận và dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đính kèm vào Phân hệ một cửa điện tử trình lãnh đạo phòng.	64 giờ			
		LĐ phòng phụ trách lĩnh vực Luật sư	Lãnh đạo phòng thẩm định, chuyên trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả trên Phân hệ một cửa điện tử	36 giờ			
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo cơ quan	PGĐ phụ trách lĩnh vực Luật sư	Phê duyệt kết quả	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu (nếu có). - Gửi kết quả TTPVHCC.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian			